UBND TỈNH ĐẮK LẮK **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **197**/QĐ-SXD	*Đắk Lắk, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Đợt 09-2020

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 15/03/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-SXD ngày 09/02/2017 của Sở Xây dựng về việc Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-SXD ngày 19/7/2019 của Sở Xây dựng về việc thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và Hội đồng xét cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; Quyết định số 166/QĐ-SXD ngày 18/9/2019 của Sở Xây dựng về việc Điều chỉnh thư ký Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

Căn cứ Kết quả đánh giá năng lực hoạt động xây dựng của cá nhân đã được Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng thông qua tại biên bản họp ngày 04/8/2020;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho 16 cá nhân và điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề cho 15 cá nhân *(theo danh sách đính kèm)*.

Điều 2. Các cá nhân có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh văn phòng, Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, Trưởng các phòng, Chi cục thuộc Sở Xây dựng và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu VP, QLXD (CV-10).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH ĐẮK LẮK

Ký bởi: Sở Xây dựng
Cơ quan: Tỉnh Đắk Lắk
Ngày ký: 05-08-2020 09:26:26 +07:00

Lâm Tứ Toàn

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

(*Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /8/2020 của Sở Xây dựng Đắk Lắk*)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Địa chỉ	Lĩnh vực hành nghề	Thời gian kinh nghiệm	Hạng chứng chỉ
1	Trần Huy Trâm	28/8/1982	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng - Đại học Kiến trúc TP.HCM	Số 40B Săm Brăm, P.Ea Tam, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kết cấu, giám sát xây dựng công trình dân dụng	08 năm	3
2	Trương Công Thiệu	09/12/1984	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Đại học Giao thông vận tải	Tổ dân phố 11, P.Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	05 năm	3
3	Nguyễn Vũ Hoàn Chương	02/4/1990	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Thôn 1, xã Tam Phước, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam	1. Khảo sát địa hình xây dựng công trình; 2. Định giá xây dựng; 3. Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	02 năm	3
4	Hồ Văn Hưng	02/12/1983	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Tổ dân phố 2, khối 12, P.Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kết cấu, giám sát xây dựng công trình dân dụng	08 năm	2
5	Trần Ngọc Hoàng	19/9/1983	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	Thôn Hòa Nam 2, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	Định giá xây dựng	12 năm	3
6	Phạm Văn Tuyển	14/02/1986	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng - Đại học Thủy lợi	Thôn 4, thị trấn Ea Sup, huyện Ea Sup, tỉnh Đắk Lắk	Quản lý dự án, giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi	12 năm	3
7	Nguyễn Quang Tín	27/9/1989	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Giao thông vận tải	Thôn 1, thị trấn Ea Sup, huyện Ea Sup, tỉnh Đắk Lắk	Định giá xây dựng	06 năm	3

8	Nguyễn Ngọc Châu	27/6/1982	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện - Đại học Sư phạm kỹ thuật TP.HCM	Số 8/29 đường 10/3, xã Cư Êbur, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế điện công trình; giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	10 năm	2
9	Phạm Văn Đạt	16/9/1987	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Xã Ea H'đing, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Quản lý dự án, thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	2,5 năm	3
10	Huỳnh Thị Huyền Nhung	17/7/1983	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Đông Á	Khối 3, Phường Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	15 năm	3
11	Trần Thế Hữu	20/4/1991	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng - Đại học Kiến trúc TP.HCM	Số 88/3 Trương Công Định, P.Thành Công, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Quản lý dự án, giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	02 năm	3
12	Vũ Đăng Mỹ	21/02/1993	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Tổ 31, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng	1. Khảo sát địa hình xây dựng công trình 2. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	04 năm	3
13	Đoàn La Na	19/6/1985	Kỹ sư điện công nghiệp - Đại học Sư phạm kỹ thuật TP.HCM	Xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	07 năm	2
14	Hồ Nam Nguyên	20/9/1987	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng - Đại học Kiến trúc TP.HCM	Số 117 Y Moal Ê Nuôl, P.Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	7,5 năm	2
15	Trương Văn Thành	01/08/1984	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Tổ 21, thôn Châu Lâm, xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Định giá xây dựng	12 năm	2
16	Trần Niềm	20/02/1980	Kỹ sư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - Đại học Dân lập Duy Tân	Tổ 16, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng	**Điều chỉnh Hạng 2:** Định giá xây dựng	09 năm	2
					Bổ sung Hạng 3: Khảo sát địa hình xây dựng công trình		3

17	Hoàng Tiến Cường	15/09/1989	Kỹ sư xây dựng - Đại học Mở TP.HCM	Số 75/27 Nguyễn Lương Bằng, Xã Hòa Thắng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Định giá xây dựng	05 năm	2
18	Thân Trọng Vũ Thọ	23/06/1982	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp - Đại học Bình Dương	Số 43 Thái Phiên, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kết cấu xây dựng công trình dân dụng	10 năm	2
19	Lê Xuân Vỹ	02/02/1981	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Số 58 Mai Thị Lựu, P.Ea Tam TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	10 năm	3
20	Nguyễn Văn Thịnh	10/03/1988	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Giao thông vận tải	E8/166 xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh	Khảo sát địa hình; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	02 năm	3
21	Nguyễn Minh Đông	07/10/1987	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp - Đại học Vinh	Số 184/84/36 Giải Phóng, P.Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	08 năm	2
22	Hoàng Đình Nam	28/6/1992	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Đông Á	Tổ dân phố 6, Phường Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	04 năm	3
23	Vũ Văn Quang	19/5/1980	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Giao thông vận tải	Thôn 10, xã Hòa Thắng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Quản lý dự án xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	14 năm	3
24	Nguyễn Thanh Dương	23/10/1985	Cử nhân Cao đẳng cấp thoát nước & môi trường - Cao đẳng xây dựng số 3	Thôn Tân Thành, xã Ea Toh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình cấp thoát nước	05 năm	3
25	Trần Văn Anh	01/9/1981	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp - Đại học Bách Khoa Đà Nẵng	Số 17 Yết Kiêu, P.Thành Công, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1. Khảo sát địa hình xây dựng công trình; 2. Thiết kế kết cấu, giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	10 năm	2
26	Nguyễn Phi Châu	06/11/1982	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp - Đại học Bách Khoa Đà Nẵng	Tổ dân phố 8, P.Tân Tiến, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kết cấu, giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	10 năm	2

27	Nguyễn Duy Biểu	10/11/1982	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp - Đại học Bách Khoa Đà Nẵng	Tổ dân phố 8, P.Tân Tiến, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kết cấu, giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	15 năm	2
28	Đào Văn Quyết	15/11/1990	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng - Đại học Quang Trung	Số 84 Đăng Trần Côn, P.Tân Thành, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kết cấu xây dựng công trình dân dụng	05 năm	3
29	Phạm Minh Châu	20/01/1993	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Đại học Giao thông vận tải	Xã Cư Ebur, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1. Khảo sát địa hình xây dựng công trình; 2. Định giá XD	03 năm	3
30	Đỗ Đình Khôi	01/10/1982	Kỹ sư điện khí hóa - cung cấp điện - Đại học Sư phạm kỹ thuật TP.HCM	Số 264A Y Moal, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	04 năm	3
31	Ngô Tấn Thảo	24/7/1973	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Số 128 Nguyễn Tri Phương, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kết cấu, giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng; Khảo sát địa hình xây dựng công trình	04 năm	2 3